

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Bình.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Minh Hùng;**
2. Bà **Lê Thị Kim Oanh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyệt-** Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sự-** Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST- HS ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh Kh (tên gọi khác: không có), sinh ngày: 13-4-1995, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT: ấp TS, xã TĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lê Minh Đ (đã chết) và bà Võ Thị Nh; vợ con: chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày: 20-9-2016 bị Công an xã TĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/9/2019, chuyển sang tạm giam từ ngày 14-9-2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh Kh: Ông **Vương Sơn H** – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV SHL; thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 5 phút ngày 11/9/2019, Nguyễn Văn Ngh đến nhà Lê Minh Kh ở ấp TS, xã TĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh mua một bạch ma túy giá 200.000 đồng. Kh đang giao ma túy cho Ngh thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang.

Công an thu giữ: 01 bạch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; Thu trên tay trái của Lê Minh Kh 02 bạch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ, trong đó: Bạch thứ nhất chứa 15 bạch nylon được hàn kín (có 02 bạch được dán keo màu xanh) có một đầu kéo xếp, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; Bạch thứ hai chứa 04 bạch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền xanh (có 01 bạch dán keo màu xanh) bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; Tiền Việt Nam 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Minh Kh thu giữ trong phòng ngủ, gồm: Trên nền đất 01 (một) túi da bên trong chứa 01 (một) bạch nylon có một đầu kéo xếp viền đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; Trong tủ nhôm 01 (một) bạch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; Tại bàn phím máy vi tính 01 (một) bạch nylon bên trong chứa 13 viên nén màu xanh - trắng hình tam giác; Tiền Việt Nam 6.727.000 đồng và nhiều đồ vật có liên quan đến vụ án.

* Kết luận giám định số 1370/KL-KTHS ngày 15/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bạch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, Khối lượng 0,0377 gam.

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 13 (mười ba) bạch nylon được hàn kín có đầu kéo xếp và 02 (hai) bạch nylon được hàn kín có đầu kéo xếp dán keo màu xanh (ký hiệu M2.1) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, Khối lượng 1,8521 gam.

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 (ba) bạch nylon được hàn kín có đầu kéo xếp xanh và 01 (một) bạch nylon được hàn kín có đầu kéo xếp xanh dán keo màu xanh (ký hiệu M2.2) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, Khối lượng 1,0211 gam.

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon có một đầu kéo xếp viên đỏ (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, Khối lượng 2,8785 gam.

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viên đỏ (ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, Khối lượng 32,3827 gam.

Mẫu 13 (mười ba) viên nén màu xanh trắng hình tam giác bên trong 01 (một) bịch (ký hiệu M5) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, Khối lượng 9,2931 gam.

Tổng cộng khối lượng chất ma túy bắt của Kh là: 38,1721 gam Methamphetamine.

Lê Minh Kh khai nhận: Nguồn ma túy có để bán là do Kh mua của người tên Bồn (không rõ họ tên, địa chỉ) 04 lần, mỗi lần từ 1.100.000 đồng đến 20.000.000 đồng về phân chia nhỏ lẻ để bán cho người mua sử dụng. Ngoài lần bị bắt quả tang, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 8/2019 đến 11/9/2019 Lê Minh Kh còn bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn Ngh 2 lần, mỗi lần 200.000 đồng; bán cho Trương Quốc T 7 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn H 4 lần, mỗi lần 200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTN– P1 ngày 15 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Minh Kh về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hành quyền công tố, trong phần tranh luận, giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh Kh phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 3 khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Kh từ 17 năm tù đến 18 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Kh từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày: Vụ án đã rõ, thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2019 đến ngày 11/9/2019 Lê Minh Kh đã bán trái phép chất ma túy 14 lần cho người mua sử dụng, trong đó lần bán ngày 11/9/2019 bị bắt quả tang và khám xét chỗ ở thu giữ khối lượng 38,1721 gam, loại Methamphetamine. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Minh Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội; biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn sử dụng và bị nghiện, để có tiền mua ma túy để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo khai nhận từ ngày 30/8/2019 đến ngày 11/9/2019, bị cáo Lê Minh Kh đã 14 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi bị bắt quả tang, bị cáo tự khai nhận các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội tự thú” được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần phạt bổ sung bị cáo 01 khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 04 (bốn) phong bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh ghi vụ số: 1370/KL-KTHS ngày 15/9/2019 (gói 02 đến gói 05) có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký niêm phong của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Nguyễn Thị Thùy D; Gói 2: ký hiệu (M2.1) khối lượng còn lại sau giám định 1,6587 gam Methamphetamine; ký hiệu (M2.2) khối lượng còn lại sau giám định 0,8333 gam Methamphetamine; Gói 3: ký hiệu (M3) khối lượng còn lại sau giám định 2,7570 gam Methamphetamine; Gói 4: ký hiệu (M4) khối lượng còn lại sau giám định 31,8709 gam Methamphetamine; Gói 5: ký hiệu (M5) khối lượng còn lại sau giám định 7,8728 gam Methamphetamine; 17 (mười bảy) đoạn ống thủy tinh; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 03 (ba) cân điện tử (đã qua sử dụng); 01 (một) đèn pin màu đen dạng cây roi điện (đã qua sử dụng); 04 (bốn) lọ thủy tinh (đã qua sử dụng); 01 (một) thủy tinh gắn ống hút nước và ống bằng thủy tinh để sử dụng ma túy; 01 (một) bịch nylon màu đen có chứa nhiều bịch nylon có dán kín một đầu. Là vật chứng và ma túy bị cáo mua bán trái phép cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Tiền Việt Nam 6.927.000 đồng (sáu triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn đồng) của bị cáo cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 08 (tám) điện thoại di động (đã qua sử dụng), gồm: 01 (một) điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, số Imei: 355243/03/177725/0, bên trong không có sim (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, số Imei: 352017/04/251120/2, bên trong không có sim, pin (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh (1202), số Imei: 355243/03/177725/0 bên trong không có sim (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia màu vàng (6300), bên trong không có sim, số seri: 359835014305433 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc, số Imei: 359929/07/072663/0; số Imei: 359930/07/072663/8, bên trong không có sim (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo

màu đen đỏ, số Imei 1: 860062049653974, số Imei 2: 860062049653966, bên trong có một thẻ sim có dãy số 8984; 0480; 0000; 3118; 616; số điện thoại 0973339752 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 6300 màu trắng đỏ, bên trong có một thẻ sim có dãy số 8984; 04800; 00496; 69099; số điện thoại 0388918200 số seri: 353508028902620 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia màu trắng đen, bên trong không có thẻ sim, số Imei: 353945010375714 (đã qua sử dụng) là điện thoại thu giữ của bị cáo liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 04 (bốn) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (đã qua sử dụng), gồm: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 0035238 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 22/8/2002 mang tên Phan Thị Bích Q; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 0063764 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 25/8/2003 mang tên Đoàn Văn U; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 012692 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/12/2011 mang tên Dương Văn A; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 016322 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp năm 2013 (không rõ ngày tháng) mang tên Văn Công Hoài S là giấy tờ cá nhân thu giữ của bị cáo cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Kh 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 9 năm 2019.

2. Phạt bổ sung bị cáo Lê Minh Kh 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Buộc bị cáo Kh nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.700.000 (Bốn triệu bảy trăm ngàn) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch sung tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh ghi vụ số: 1370/KL-KTHS ngày 15/9/2019 (gói 02 đến gói 05) có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký niêm phong của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Nguyễn Thị Thùy D; Gói 2: ký hiệu (M2.1) khối lượng còn lại sau giám định 1,6587 gam Methamphetamine; ký hiệu (M2.2) khối lượng còn lại sau giám định 0,8333 gam Methamphetamine; Gói 3: ký hiệu (M3) khối lượng còn lại sau giám định 2,7570 gam Methamphetamine; Gói 4: ký hiệu (M4) khối lượng còn lại sau giám định 31,8709 gam Methamphetamine; Gói 5: ký hiệu (M5) khối lượng còn lại sau giám định 7,8728 gam Methamphetamine; 17 (mười bảy) đoạn ống thủy tinh; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 03 (ba) cân điện tử (đã qua sử dụng); 01 (một) đèn pin màu đen dạng cây roi điện (đã qua sử dụng); 04 (bốn) lọ thủy tinh (đã qua sử dụng); 01 (một) thủy tinh gắn ống hút nước và ống bằng thủy tinh để sử dụng ma túy; 01 (một) bịch nylon màu đen có chứa nhiều bịch nylon có dán kín một đầu.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 08 (tám) điện thoại di động (đã qua sử dụng), gồm: 01 (một) điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, số Imei: 355243/03/177725/0, bên trong không có sim (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, số Imei: 352017/04/251120/2, bên trong không có sim, pin (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh (1202), số Imei: 355243/03/177725/0 bên trong không có sim (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia màu vàng (6300), bên trong không có sim, số sêri: 359835014305433 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc, số Imei: 359929/07/072663/0; số Imei: 359930/07/072663/8, bên trong không có sim (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen đỏ, số Imei 1: 860062049653974, số Imei 2: 860062049653966, bên trong có một thẻ sim có dãy số 8984; 0480; 0000; 3118; 616; số điện thoại 0973339752 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 6300 màu trắng đỏ, bên trong có một thẻ sim có dãy số 8984; 04800; 00496; 69099; số điện thoại 0388918200 số sêri: 353508028902620 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia màu trắng đen, bên trong không có thẻ sim, số Imei: 353945010375714 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Lê Minh Kh 04 (bốn) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (đã qua sử dụng), gồm: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 0035238 do Phòng

cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 22/8/2002 mang tên Phan Thị Bích Q; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 0063764 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 25/8/2003 mang tên Đoàn Văn U; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 012692 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/12/2011 mang tên Dương Văn A; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 016322 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp năm 2013 (không rõ ngày tháng) mang tên Văn Công Hoài S.

Tạm giữ Tiền Việt Nam 6.927.000 đồng (sáu triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Kh.

5. Về án phí: Bị cáo Lê Minh Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Bình